

**TÌM HIỂU NHỮNG XU HƯỚNG ĐỔI MỚI LÝ LUẬN  
KINH TẾ CHÍNH TRỊ HIỆN NAY Ở NƯỚC TA**

**PHẠM VĂN CHIẾN**

Sự cần thiết phải đổi mới lý luận kinh tế chính trị hiện nay ở nước ta không còn là tranh cãi.

Xung quanh vấn đề đổi mới này có thể khái quát thành những xu hướng sau:

Xu hướng thứ nhất, tôi gọi là xu hướng "sửa chữa, coi mới". Về thực chất đó là việc cải biên, hệ thống quan điểm và kết cấu đã được hình thành trong giáo trình kinh tế chính trị của Liên Xô, xuất bản lần đầu tiên năm 1954, các lần xuất bản sau có sửa đổi chút ít. (Xin tham khảo sách giáo khoa kinh tế chính trị của Liên Xô xuất bản năm 1954, có dịch sang tiếng Việt. Nhà xuất bản sự thật HN năm 1957).

Đầu tiên người ta dịch cuốn sách này sang nhiều nước làm tài liệu giáo khoa. Sau đó nhiều nước xã hội chủ nghĩa đã dựa vào đó, thêm bớt, nói rộng hoặc tóm tắt một vài chương nào đó, cải biên, sửa đổi cho phù hợp với đặc điểm từng nước nhưng nội dung cơ bản và kết cấu giáo trình vẫn không thay đổi (kể cả nội dung và kết cấu giáo trình kinh tế chính trị của Liên Xô xuất bản năm 1989). Ở nước ta, các giáo trình kinh tế chính trị xuất bản vào những năm 60, 70, 80 cũng nằm trong xu hướng đó.

Về mặt hình thức giáo trình kinh tế chính trị của Liên Xô được dựa trên những lý thuyết kinh tế của C. Mác, F. Anghen, Lênin, nhưng trên thực tế hệ thống lý luận kinh tế năm 1954 là một học thuyết kinh tế sau Lênin cho đến trước công cuộc cải tổ do các nhà kinh tế học Liên Xô biên soạn ra. Vì vậy nó là một cơ sở lý luận trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và đã góp phần thúc đẩy nhanh chóng quá trình đó.

Một mặt, nó phản ánh những điều kiện kinh tế - xã hội ở Liên Xô giữa thế kỷ XX. Mặt khác, nó là cơ sở lý luận cho mô hình xã hội chủ nghĩa trước cải tổ, điều này cũng giải thích tại sao trước cải tổ các nước xã hội chủ nghĩa đã truyền bá và phổ cập những quan điểm và kết cấu giáo trình này.

Giáo trình được dựa trên lý thuyết của C. Mác về sự phát triển của các phương thức sản xuất của xã hội loài người. Trong lý thuyết kinh tế của C. Mác, ông đã giành một sự chú ý đặc biệt cho sự phân tích phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Tác phẩm chính của ông là bộ "Tư bản". Ông cũng nghiên cứu các hình thức sản xuất trước chủ nghĩa tư bản để làm rõ phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, đồng thời vạch ra một số đặc điểm của phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa khi ông phân tích xu hướng vận động của các quy luật và phạm trù kinh tế của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Theo ông

chủ nghĩa tư bản phát triển sẽ làm cho các nhân tố phủ định phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa cũng phát triển theo và đến một mức nào đó sẽ dẫn đến việc phủ định phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, nghĩa là thay nó bằng một phương thức sản xuất khác cao hơn. Ông gọi đó là phương thức sản xuất cộng sản chủ nghĩa. Trong học thuyết của ông, lý thuyết về sự thay thế các phương thức sản xuất như một quá trình lịch sử tự nhiên. Song các nhà kinh tế học Liên Xô áp dụng lý thuyết đó vào các giáo trình kinh tế chính trị thì lại tỏ ra giáo điều và mâu thuẫn. Giáo điều ở chỗ, các nguyên lý trong học thuyết kinh tế của C.Mác được người ta công thức hóa, phổ thông hóa trở thành những nguyên lý trừu tượng, chung chung (vấn đề này đã được nhiều nhà kinh tế học vạch rõ). Điều đó đã dẫn đến kết quả là, các nguyên lý kinh tế mất cơ sở hiện thực của chúng, chúng càng phát triển thì lại càng xa lạ với sự phát triển của sản xuất. Một khoa học giúp cho sản xuất phát triển thì lại trở thành kim hãm sự phát triển của sản xuất. Mâu thuẫn ở chỗ, xét về mặt trình độ phát triển kinh tế, các nước xã hội chủ nghĩa lại kém phát triển hơn các nước tư bản chủ nghĩa. Bởi vậy việc đổi mới giáo trình kinh tế chính trị hiện nay vẫn giữ kết cấu và nội dung chủ yếu của giáo trình kinh tế chính trị năm 1954 của Liên Xô, chỉ khác chút ít, hoặc thêm vào, hoặc bớt đi một số chương nào đó, một số quan điểm nào đó không làm cho giáo trình kinh tế chính trị của nước ta khác với giáo trình kinh tế chính trị năm 1954 của Liên Xô về cơ bản. Mặc dù xu hướng này dễ được mọi người thừa nhận hơn vì nó là cách làm dễ nhất nhưng chắc chắn ít có tác dụng thúc đẩy nền kinh tế nước ta phát triển.

Giáo trình kinh tế chính trị của Liên Xô năm 1954 là một hệ thống khá hoàn chỉnh, các phần liên quan chặt chẽ với nhau vì vậy không thể bỏ phần nào mà không mâu thuẫn với các phần khác, cũng như không thể giữ nguyên phần này mà thay đổi phần khác. Chính vì lý luận về chủ nghĩa tư bản như vậy cho nên lý luận về thời kỳ quá độ và chủ nghĩa xã hội là như vậy. Việc đổi mới giáo trình kinh tế chính trị mà chỉ sửa chữa, nói rộng, thu hẹp thì không thể thay đổi với tư cách hệ thống. Tuy xu hướng này đến một lúc nào đó cũng sẽ làm thay đổi về căn bản hệ thống lý luận năm 1954, nhưng đó là con đường lâu dài và ít hiệu quả.

Cũng trong xu hướng này gần đây xuất hiện một cách khác, do việc xuất bản cuốn "kinh tế học" của hai tác giả người Mỹ là: Paul A. Samuelson và William D. Nordhaus. Cuốn kinh tế học của Mỹ trước hết phản ánh những điều kiện kinh tế - xã hội ở Mỹ vào giữa và cuối thế kỷ 20. Mặt khác trình bày mô hình kinh tế thị trường phát triển vì vậy nó có vai trò to lớn cho việc định ra những chính sách kinh tế của Mỹ. Điều đó cũng giải thích tại sao cuốn "kinh tế học" lại được phổ biến ở các nước có nền kinh tế thị trường phát triển và cũng giải thích tại sao thí dụ ở Nhật lại có một hệ thống lý luận kinh tế khác. Một số người cho rằng, chỉ cần sửa đổi chút ít nội dung cuốn kinh tế học đó là thành giáo trình kinh tế chính trị của chúng ta.

Nếu quan điểm trên vẫn muốn giữ kết cấu và quan điểm của giáo trình kinh tế chính trị của Liên Xô năm 1954 thì ở đây lại "nhảy sang một cực khác". Cả hai cùng giống nhau ở chỗ vẫn áp đặt một hệ thống lý luận kinh tế không nảy sinh từ thực tiễn Việt Nam. Điều đó tránh sao khỏi giáo điều và mâu thuẫn?

Xu hướng thứ hai, quan điểm của những người theo xu hướng này muốn thay môn

**kinh tế chính trị bằng môn lịch sử các học thuyết kinh tế.**

Từ trước tới nay ở nước ta ít quan tâm đến môn lịch sử các học thuyết kinh tế, vì vậy cần thiết phải quan tâm đúng mức đến nó. Thí dụ như: phải đào tạo cơ bản đội ngũ giáo viên giảng dạy môn này, dành nhiều thời gian học hơn... nhưng như thế không có nghĩa, có thể thay thế cho môn kinh tế chính trị. Môn kinh tế chính trị có nhiệm vụ nghiên cứu những quan hệ kinh tế đang chi phối đời sống kinh tế xã hội, làm cơ sở cho các chính sách kinh tế của Nhà nước, hướng dẫn những hoạt động thực tiễn mang lại hậu quả cao. Đối tượng của kinh tế chính trị là những quan hệ kinh tế hiện thực, khách quan, tồn tại ngoài ý muốn và ý chí của con người. Còn lịch sử các học thuyết kinh tế lại nghiên cứu bản thân những tư tưởng kinh tế, học thuyết kinh tế hay những hệ thống lý luận kinh tế từ trước tới nay. Nó làm giàu về mặt tri thức cho người học, nâng cao trình độ tư duy của họ, giúp họ tiếp cận và phân tích đối tượng nhanh hơn, hiệu quả hơn. Nó còn gợi mở những hướng tư duy khi giải quyết những vấn đề kinh tế hiện thực. Bởi vậy, nó không thể thay thế được cho sự phân tích và giải quyết những vấn đề kinh tế hiện thực. Nếu các học thuyết đã có và cả những học thuyết đang có ở các nước khác trên thế giới còn có gì đúng đối với nền kinh tế của nước ta thì đó là vì ở nước ta đang tồn tại những quan hệ kinh tế như vậy. Chúng ta có thể tham khảo tất cả các học thuyết kinh tế trên thế giới để nghiên cứu những vấn đề kinh tế hiện thực, đang đặt ra ở nước ta, nhưng mang nó áp đặt vào thực tiễn nước ta thì sẽ mắc phải những sai lầm mà từ trước tới nay chúng ta đã mắc phải. Vì vậy nếu mang lịch sử các học thuyết kinh tế để thay thế cho kinh tế chính trị cũng có nghĩa là trốn tránh những việc mà kinh tế chính trị phải làm, cũng sẽ dẫn đến sai lầm khác.

Vào giữa những năm 80 ở Viện Khoa học xã hội Việt Nam đã có những cuộc tranh luận về đời mới kinh tế chính trị và đi đến vấn đề: Có kinh tế chính trị Việt Nam không? những người tin rằng có kinh tế chính trị Việt Nam đã dựa vào luận điểm của Anghen rằng "... không thể có một khoa kinh tế chính trị duy nhất cho tất cả mọi nước và tất cả mọi thời đại lịch sử được... kẻ nào muốn đưa những qui luật giống nhau vào khoa kinh tế chính trị của quần đảo Đất lửa và khoa kinh tế chính trị của nước Anh hiện nay thì kẻ đó rõ ràng chẳng được cái gì hết ngoài những điều chung chung tầm thường nhất. Vậy khoa kinh tế chính trị, về cơ bản là một khoa học có tính chất lịch sử" <sup>(1)</sup>. Họ cho rằng mỗi nước phải có một hệ thống lý luận kinh tế riêng hay kinh tế chính trị Việt Nam.

Một số khác cho rằng không thể có kinh tế chính trị Việt Nam, họ đã dựa vào luận điểm sau đây của C. Mác "trong tác phẩm này đối tượng nghiên cứu của tôi là phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa và những quan hệ sản xuất và trao đổi thích ứng với phương thức ấy. Cho đến nay nước Anh vẫn là nước cội rễ của phương thức sản xuất này. Đó là nguyên nhân vì sao nước đó lại được dùng làm minh họa chủ yếu cho sự trình bày lý luận của tôi. Nếu như bạn đọc người Đức nhìn vai một cách giả nhân, giả nghĩa trước tình hình công nhân công nghiệp và nông nghiệp ở nước Anh hay muốn tự an ủi mình với một ý nghĩa lạc quan cho rằng, tình hình ở nước Đức đâu đến nỗi tồi tệ như thế thì tôi sẽ buộc lòng phải nói lên với người ấy. Câu chuyện nói về anh đó." <sup>(2)</sup> những người theo quan điểm này cho rằng kinh tế chính trị bao gồm những quy luật và phạm trù kinh tế phổ biến vì vậy cái gọi là kinh tế chính trị Việt Nam có những gì khác ngoài việc mô tả

qui luật và lịch sử kinh tế quốc dân ? nếu chỉ như vậy thì không phải là kinh tế chính trị với tư cách khoa học, cả hai quan điểm trên đều có lý, đều dựa vào những luận điểm của Mác và Anghen vì vậy tư tưởng về kinh tế chính trị Việt Nam không được phát triển hơn nữa.

Vấn đề đặt ra là phải chăng luận điểm của Mác và Anghen không nhất quán ? làm thế nào vẫn có kinh tế chính trị Việt Nam mà vẫn không phủ nhận tính phổ biến của các qui luật và phạm trù kinh tế ?

Xu hướng đổi mới thứ ba về kinh tế chính trị đã giải quyết vấn đề đó. Những người theo xu hướng này muốn xây dựng một hệ thống lý luận kinh tế dựa trên nền kinh tế hiện thực của nước ta. Nghĩa là thừa nhận nền kinh tế nước ta hiện nay là tiền đề để xuất phát nghiên cứu. Nền kinh tế nước ta hiện nay đang từ một nền kinh tế tự cấp tự túc là chủ yếu, lại thực hiện cơ chế bao cấp, đang chuyển sang nền kinh tế hàng hóa. Một loạt các vấn đề kinh tế đang cấp bách đặt ra và cần phải giải quyết về mặt lý luận : Các hình thức sở hữu mới cơ cấu cạnh tranh, thất nghiệp, khủng hoảng, lạm phát, tín dụng, giá cả, thuế, các hình thức xí nghiệp mới, vai trò điều chỉnh kinh tế của Nhà nước và cơ chế điều chỉnh, các hình thức thu nhập ... các nhà kinh tế học Việt Nam phải vạch ra được hệ thống các qui luật và phạm trù kinh tế đang vận động chi phối trong nền kinh tế nước ta. Giáo trình kinh tế chính trị sẽ trình bày hệ thống các qui luật và phạm trù kinh tế đó. Các qui luật và phạm trù kinh tế đã được vạch ra trong nền kinh tế Việt Nam hiện nay cũng có thể giống một số qui luật và phạm trù kinh tế đã từng có trong lịch sử hay đang tồn tại ở những nước nào đó trên thế giới. Điều đó phản ánh tính phổ biến của các qui luật và phạm trù kinh tế và tính đặc thù của nền kinh tế Việt Nam hiện nay. Điều đó không phải là chúng ta áp dụng những qui luật hay phạm trù kinh tế nào đó vào Việt Nam mà phát hiện những qui luật và phạm trù kinh tế đó ở Việt Nam. Hệ thống các qui luật và phạm trù kinh tế đó sẽ khác với hệ thống phạm trù kinh tế hiện nay ở các nước khác vì điều kiện phát triển kinh tế ở nước ta hiện nay cũng khác với các nước khác. Hệ thống qui luật, phạm trù kinh tế đó đang nảy sinh trên miếng đất hiện thực Việt Nam, vì vậy nó có tác dụng hướng dẫn những hoạt động kinh tế ở nước ta mang lại hiệu quả, nói cách khác nó đóng vai trò cơ sở cho các chính sách kinh tế ở Việt Nam. Mặt khác, từ đó chúng ta mới có thể biết được, học thuyết kinh tế nào trên thế giới có những gì đúng với Việt Nam. Có như vậy chúng ta mới tránh được những giáo điều đã mắc phải. Trong một thời gian ngắn, chúng ta không thể hy vọng có thể vạch ra được đầy đủ và hoàn thiện hệ thống các qui luật và phạm trù kinh tế đang tồn tại và chi phối trong nền kinh tế nước ta, nhưng thực tiễn phát triển đến đâu thì nhận thức phát triển đến đó và hoàn thiện dần hệ thống lý luận kinh tế của chúng ta. Có như vậy kinh tế chính trị của chúng ta mới xứng đáng là một khoa học.

#### CHÚ THÍCH

(1) C. Mác và F. Anghen . *Tuyển tập*. T5. tr 207 - 208 Nhà xuất bản sự thật. Hà nội 1983

(2) C. Mác . *Tư bản. Phần I tập I*. tr 14. Nhà xuất bản sự thật. Hà nội 1987.